

Bản án số: **13/2018/HS-PT**

Ngày 21 - 11 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hồng Quang.

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Hà;

Ông Lê Thiết Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Ngọc Lâm – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Lệ - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2018 tại Phòng xét xử số 01 - Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Trị, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 21/2018/HSPT ngày 23/10/2018 đối với bị cáo Võ Xuân H (tên gọi khác: C) do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2018/HSST ngày 11 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị.

- Bị cáo có kháng cáo:

Võ Xuân H (tên gọi khác: **C**), sinh ngày 16/4/1987, tại Quảng Trị; nơi cư trú: Thôn X, xã T, huyện C, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: Thợ xây; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; bố không xác định được, mẹ Võ Thị N, sinh năm 1960; vợ Nguyễn Thị Q, sinh năm 1980 và có 02 con (lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2010); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 27/7/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị xử phạt 06 tháng tù, cho hưởng án treo về tội “*Trộm cắp tài sản*”; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/6/2018 đến 09/6/2018 thì được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa:

Bà Lê Thị Bích L, Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Trị, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 01/6/2018, Võ Xuân H đi bộ đến nhà chị Trần Thị Mỹ N cùng thôn, thấy nhà không có người nên H nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản. H đi ra phía sau nhà chị N phát hiện cửa sắt (có lưới B40) đang khép không khóa nên đi vào bên trong nhà để lục tìm tài sản, khi nhìn vào cửa kính bên trong máy giặt màu trắng đặt ở nhà bếp thì thấy có 01 túi xách màu đỏ, H mở cửa máy giặt lấy túi xách cầm ở tay, sau đó thấy trên giá bếp có 01 lò nướng màu trắng và dùng 02 tay bung lò nướng đi ra ngoài theo hướng đã đột nhập vào. Sau đó H đi ra rùng cao su phía sau nhà chị N, đặt lò nướng xuống đất kiểm tra trong túi xách có 5.500.000đồng rồi tiến hành bỏ tiền vào túi áo của mình, cầm túi xách treo trên tường phía sau cánh cửa gỗ nhà bếp của chị N, sau đó quay lại lấy lò nướng đem đi bán cho một người tên T với giá 1.200.000đồng.

Đến khoảng 13 giờ 01/6/2018, Võ Xuân H quay về nhà, thấy 03 con bò của gia đình chị Nguyễn Thị L cùng thôn buộc ở phía sau vườn nhà của mình nên nảy sinh ý định trộm bò đem đi bán. Khoảng 14 giờ cùng ngày, H đến vị trí cây có 03 con bò, mở dây buộc 01 con bò đực màu lông vàng nhạt, rồi dắt bò đến buộc vào thân cây ở khu vực rừng tràm cách đường bê tông vào khu lăng mộ thôn T, xã T, huyện C và gọi điện nhờ người giới thiệu mua bò. Đến khoảng 11 giờ 30 phút ngày 02/6/2018, anh Đào Tâm S trú tại thôn T, xã T, huyện C gọi điện mua, anh S mua với giá 5.800.000đồng. Ngày 03/6/2018 Võ Xuân H bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C bắt giữ để điều tra về hành vi của mình.

Theo kết luận giám định số 17/KL- ĐGTS ngày 05/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Cam Lộ đã kết luận: 01 con bò đực giống một năm tuổi, lông màu vàng nhạt có giá 9.000.000đồng; 01 lò nướng nhãn hiệu Sanaky loại 25 lít có giá 997.000đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2018/HS-ST ngày 11/9/2018, Tòa án nhân dân huyện Cam Lộ đã quyết định: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS 2015, xử phạt Võ Xuân H (tên gọi khác: C): 13 (mười ba) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ 03/6/2018 đến 09/6/2018.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 14/9/2018, bị cáo Võ Xuân H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật; từ trước đến khi phạm tội bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, chấp hành tốt các chính sách của Nhà nước; có nơi cư trú rõ ràng; đã thật sự nhận ra khuyết điểm và thành khẩn khai báo, thật sự hối cải giúp đỡ

cơ quan chức năng nhanh chóng làm sáng tỏ vụ án; đã bồi thường và khắc phục hậu quả do hành vi sai trái của mình gây ra; kinh tế gia đình của bị cáo đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo, bị cáo là lao động chính trong gia đình, 02 con bị khuyết tật, vợ không có việc làm.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Trị đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị HĐXX tiếp tục xem xét triệt để đến hoàn cảnh đặc biệt khó khăn của gia đình bị cáo Võ Xuân H để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo Võ Xuân H thừa nhận hành vi phạm tội của mình: Trong khoảng thời gian từ 11 giờ 30 phút đến 13 giờ ngày 01/6/2018, bị cáo đã thực hiện hành vi lén lút để chiếm đoạt tài sản của chị Trần Thị Mỹ N số tiền 5.500.000đồng, một lò nướng sanaky, trị giá 997.000đồng và của chị Lê Thị L là 01 con bò, trị giá 9.000.000đồng; tổng giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt là 15.497.000đồng. Với hành vi nêu trên của bị cáo, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*”, quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS, là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo: Hội đồng xét xử thấy rằng, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là: Thành khẩn khai báo; bồi thường thiệt hại quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 BLHS. Ngoài ra còn áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS là người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, gia đình bị cáo hộ cận nghèo, bị cáo là lao động chính, 02 đứa con bị tật nguyền. Các nội dung kháng cáo mà bị cáo nêu trong đơn kháng cáo cũng như những lý do mà người bào chữa cho bị cáo đề nghị tại phiên tòa phúc thẩm đã được cấp sơ thẩm xem xét đầy đủ. Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo không đưa ra được tài liệu gì mới để cấp phúc thẩm xem xét nên cần chấp nhận ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3]. Về án phí: Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo luật định.

[4]. Ra Quyết định bắt, tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Võ Xuân H (tên gọi khác: C), giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Võ Xuân H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, xử phạt bị cáo **Võ Xuân H: 13** (mười ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tuyên án phúc thẩm, được trừ thời gian tạm giữ 03/6/2018 đến 09/6/2018.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Võ Xuân H phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Trị;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị;
- TAND huyện Cam Lộ;
- Công an huyện Cam Lộ;
- VKSND huyện Cam Lộ;
- Chi cục THADS huyện Cam Lộ;
- Bị cáo H;
- Người bào chữa;
- Lưu: Hồ sơ, Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hồng Quang